TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 4- TUYÊN QUANG** **-------**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** **----------**
Số: 07/2026/QĐST- DS	*Tuyên Quang, ngày 02 tháng 7 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
Về việc:Hủy bỏ Quyết định tuyên bố một người mất tích

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4- TUYÊN QUANG

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp:Bà Đỗ Thị Kim Quy
Thư ký phiên họp: Bà Tống Thị Nghĩa - Thư ký viên Tòa án nhân dân khu vực 4- Tuyên Quang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4- Tuyên Quang tham gia phiên họp: Bà Nguyễn Thị Trang- Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 7 năm2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 4- Tuyên Quangmở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 60/2026/TLST-DS ngày 08 tháng 6 năm 2026 về việc*"Yêu cầu hủy bỏ Quyết định tuyên bố một người mất tích"*theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 05/2026/QĐST-DS ngày 22 tháng 6 năm 2026, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Bà Ngô Thị Bích N

Hộ khẩu thường trú: Tổ 37, phường H1, tỉnh Tuyên Quang; nơi sinh sống thực tế: Ngõ 50, thôn Thái H, xã Ngọc Đ, tỉnh Tuyên Quang. Có mặt.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Tại Đơn yêu cầu hủy Quyết định tuyên bố một người mất tích đề ngày 04 tháng 6 năm 2026 và Bản tự khai đề ngày 12 tháng 6 năm 2026 và tại phiên họp, người yêu cầu bà Ngô Thị Bích N trình bày:

Năm 2004, bà N vi phạm pháp luật và bị xử phạt 7 năm tù.Năm 2013, sau khi chấp hành xong hình phạt bà N trở về địa phương, do không có việc làm ổn định nên bà N đi tìm việc làm nhưng không cố định một địa điểm nào cụ thể. Trong thời gian này, bà N không liên lạc với gia đình nên không ai biết bà N ở đâu. Cuối năm 2023, bà N trở về làm ăn, sinh sống, đăng ký hộ khẩu thường trú ở nhà mẹ đẻ bà N tên là Trần Thị L tại tổ 37, phường H1, tỉnh Tuyên Quang nhưng do bà N có 01 ngôi nhà tại thôn Thái H, xã Ngọc Đ, tỉnh Tuyên Quang nên bà N vẫn đi lại cả nhà

mẹ đẻ và nhà của bà N tại xã Ngọc Đ từ đó đến nay. Khi về nhà, bà N được người nhà cho biết, chồng bà là ông Nguyễn Văn N làm Đơn gửi đến Toà án tuyên bố mất tích và làm thủ tục ly hôn bà Ngọc. Khi đó, bà N cũng đồng ý ly hôn với ông N nên không có ý kiến gì. Tuy nhiên, việc Toà án tuyên bố bà Ngọc mất tích làm ảnh hưởng đến lý lịch và quyền lợi của bà N khi sinh sống tại địa phương. Vì vậy, bà Ngô Thị Bích N đề nghị Tòa án nhân dân khu vực 4- Tuyên Quang hủy Quyết định tuyên bố bà N là người mất tích số 02/2022/QĐST-DSTC ngày 22/6/2022 của Toà án nhân dân thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang để đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của bà.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4- Tuyên Quang tham gia phiên họp phát biểu ý kiến:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Thư ký phiên họp và của những người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết việc dân sự kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm mở phiên họp: Thẩm phán, thư ký phiên họp đã thực hiện đúng, đầy đủ quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về việc tuân theo pháp luật của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết việc dân sự: Người yêu cầu giải quyết việc dân sự đã chấp hành đầy đủ quyền và nghĩa vụ của đương sự trong quá trình giải quyết việc dân sự cũng như tại phiên họp.

- Về nội dung giải quyết việc dân sự: Đề nghị Hội đồng giải quyết việc dân sự căn cứ vào khoản 3 Điều 27, Điều 35, điểm c khoản 2 Điều 39, Điều 390 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 70 của Bộ luật dân sự; khoản 1 Điều 37 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án: Chấp nhận yêu cầu của bà Ngô Thị Bích N, hủy bỏ Quyết định số: 02/2022/QĐST-DSTC ngày 22/6/2022 của Toà án nhân dân thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang về việc tuyên bố bà Ngô Thị Bích N mất tích.

- Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Bà N phải chịu lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân khu vực 4- Tuyên Quangnhận định:

[1]. Bà Ngô Thị Bích N bị Tòa án nhân dân thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang tuyên bố mất tích tại Quyết định số: 02/2022/QĐST-DSTC ngày 22/6/2022. Căn cứ khoản 3 Điều 27, Điều 35, điểm c khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, việc dân sự yêu cầu hủy Quyết định tuyên bố mất tích thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 4- Tuyên Quang.

[2]. Về yêu cầu hủy bỏ Quyết định tuyên bố mất tích: Theo Quyết định tuyên bố một người mất tích số 02/2022/QĐST-DSTC ngày 22/6/2022 của Toà án nhân dân thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang thì bà Ngô Thị Bích N và ông Nguyễn Văn N là vợ chồng. Năm 2004, bà N và ông N cùng có hành vi vi phạm pháp luật, năm 2007, bà N và ông N cùng bị xử phạt tù. Sau khi chấp hành án xong, ông N, bà N không còn liên lạc gì với nhau, ông N không biết bà N sinh sống ở đâu nên năm 2022, ông N đề nghị Toà án nhân dân thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang tuyên bố bà N mất tích. Sau đó, ông N khởi kiện xin ly hôn bà N. Tại Bản án số 02/2023/HNGĐ-ST ngày 20/02/2023 của Toà án nhân dân thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang đã giải quyết cho ông Nhật ly hôn với bà N do bà N mất tích.

[3]. Tại Biên bản xác minh bà Trần Thị L, mẹ đẻ bà Ngô Thị Bích N, bà L xác nhận: Năm 2013, bà N sau khi chấp hành án đã về sống cùng bà L, sau đó do bà L tặng cho bà N 01 ngôi nhà tại thôn Thái H, xã Ngọc Đ nên bà N vẫn thường xuyên đi lại giữa nhà bà L và nhà bà N.

Tại Biên bản xác minh tổ trưởng tổ dân phố 37, phường H1, tỉnh Tuyên Quang, bà tổ trưởng dân phố cho biết: Bà Ngô Thị Bích N là con của bà Trần Thị L, có đăng ký hộ khẩu thường trú tại nhà bà L, vẫn thực hiện quyền, nghĩa vụ công dân tại tổ 37, phường H, tỉnh Tuyên Quang nhưng không sinh sống thường xuyên tại tổ dân phố.

Tại Biên bản xác minh tại công an phường H1, tỉnh Tuyên Quang, xác định: Công dân Ngô Thị Bích N có đăng ký hộ khẩu thường trú tại tổ 37, phường H1 nhưng không sinh sống thực tế trên địa bàn.

Tại Biên bản xác minh trưởng thôn Thái H, xã Ngọc Đ, tỉnh Tuyên Quang xác định: Bà Ngô Thị Bích N hiện đang sinh sống cùng ông Trịnh Viết G tại nhà, đất đứng tên bà N thuộc ngõ 50, thôn Thái H, xã Ngọc Đ khoảng từ năm 2021 đến nay nhưng không đăng ký tạm trú tại thôn.

[4]. Trong Đơn yêu cầu huỷ bỏ Quyết định tuyên bố mất tích và tại phiên họp, bà N thừa nhận sau khi chấp hành án xong, bà N thường xuyên đi làm ăn xa nhà, không ở nơi cư trú và không sinh sống ổn định ở một địa phương nào nên khi ông N đề nghị Toà án tuyên bố bà mất tích cũng như giải quyết ly hôn với bà, bà không biết. Nay bà N đăng ký thường trú tại tại tổ 37, phường H, sinh sống thực tế tại ngõ 50, thôn Thái H, xã Ngọc Đ và yêu cầu Tòa án tuyên hủy Quyết định tuyên bố một người mất tích đối với bà N. Như vậy, người mất tích là bà N đã trở về nên căn cứ Điều 390 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án chấp nhận yêu cầu của bà N về việc yêu cầu hủy Quyết định tuyên bố bà N mất tích.

[5]. Về hậu quả pháp lý của việc hủy bỏ quyết định tuyên bố một người mất tích: Bà Ngô Thị Bích N được khôi phục các quyền theo quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều 70 Bộ luật dân sự.

[6] Về lệ phí: Bà Ngô Thị Bích N phải chịu lệ phí việc dân sự theo quy định của pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 27, Điều 35, điểm c khoản 2 Điều 39, Điều 149, Điều 390 của Bộ luật Tố tụng Dân sự; Điều 70 của Bộ luật Dân sự; Điều 37 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Chấp nhận yêu cầu của bà Ngô Thị Bích N:

1. Hủy bỏ Quyết định giải quyết việc dân sự số 02/2022/QĐST-DSTC ngày 22/6/2022 của Toà án nhân dân thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giangvề việc tuyên bố bà Ngô Thị Bích N, sinh năm 1977; địa chỉ khi tuyên bố mất tích: Tổ 18, phường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hiện nay: Tổ 37, phường H, tỉnh Tuyên Quang mất tích.

2. Về hậu quả pháp lý của việc hủy bỏ quyết định tuyên bố một người mất tích được thực hiện theo quy định tại khoản 2, 3 Điều 70 Bộ luật dân sự, cụ thể:

- Người bị tuyên bố mất tích trở về được nhận lại tài sản do người quản lý tài sản chuyển giao sau khi đã thanh toán chi phí quản lý (nếu có).

- Trường hợp vợ hoặc chồng của người bị tuyên bố mất tích đã được ly hôn thì dù người bị tuyên bố mất tích trở về hoặc có tin tức xác thực là người đó còn sống, quyết định cho ly hôn vẫn có hiệu lực pháp luật.

3. Lệ phí giải quyết việc dân sự: Bà Ngô Thị Bích N phải chịu 300.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp tại biên lai thu số 0001254 ngày 08/6/2026 tại Thi hành án dân sự tỉnh Tuyên Quang.

4. Người yêu cầu có quyền kháng cáo Quyết định này trong hạn 10 ngày kể từ ngày kể từ ngày mở phiên họp.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND KV 4- TQ;
- UBND phường Hà Giang 1;
- Đương sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Đã ký

Đỗ Thị Kim Quy